



ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH QUẢNG NAM

BẢN TIN SINH HOẠT CHI ĐOÀN

THÁNG 8/2021



I. TIN TỨC SỰ KIỆN:

TỈNH ĐOÀN KHEN THƯỞNG THANH NIÊN THAM GIA CÔNG TÁC ĐÓN NGƯỜI DÂN QUẢNG NAM VỀ TỪ TP HỒ CHÍ MINH

Ban Chấp hành Tỉnh đoàn vừa quyết định khen thưởng cho 16 cán bộ Đoàn, đoàn viên thanh niên đã có tinh thần xung kích, tình nguyện trực tiếp tham gia chuyên công tác đón người dân Quảng Nam về từ TP Hồ Chí Minh.



Được biết, nhằm động viên khen thưởng kịp thời cán bộ Đoàn, đoàn viên thanh niên trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn tiến hành khen thưởng trên fanpage Tuổi trẻ Quảng Nam. Đây cách làm khá sáng tạo giúp lan tỏa tinh thần trách nhiệm của tuổi trẻ với cộng đồng và xã hội trong tình hình hiện nay.

HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH TỈNH ĐOÀN LẦN THỨ X (MỞ RỘNG), NHIỆM KỲ 2017-2022

Ban Chấp hành Tỉnh đoàn vừa tổ chức Hội nghị lần thứ X (mở rộng), nhiệm kỳ 2017-2022 vào sáng ngày (9/7). Đồng chí Phạm Thị Thanh- Bí thư Tỉnh đoàn cùng đồng chí Nguyễn Xuân Đức- Phó Bí thư Thường trực Tỉnh đoàn đồng chủ trì Hội nghị.



Hội nghị lần này có nhiệm vụ sơ kết công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi 6 tháng đầu năm và đề ra phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021; thảo luận nhiều nội dung quan trọng trong việc chuẩn bị cho Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Nam lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2022-2027).

Trong 6 tháng đầu năm 2021, do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng nhiều mặt đến đời sống kinh tế - xã hội, trong đó có cả hoạt động của Đoàn. Tuy nhiên, các cấp bộ Đoàn đã chủ động, nghiên cứu nhiều cách làm sáng tạo phù hợp với tình hình dịch bệnh, vì vậy công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi 6 tháng đầu năm 2021 vẫn cơ bản đảm bảo nhiều mặt và tạo nhiều dấu ấn. Công tác tuyên truyền giáo dục luôn được

đổi mới cả về nội dung, phương thức tổ chức, triển khai; tạo được những mô hình giáo dục mới, hấp dẫn thu hút đoàn viên thanh niên; các công trình, phần việc thanh niên được triển khai cơ bản đảm bảo tiến độ; một số hoạt động được quan tâm đầu tư triển khai như: Hoạt động kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 90 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; các hoạt động mừng Đảng - đón xuân, chăm lo tết cho người nghèo và các đối tượng thanh niên có hoàn cảnh khó khăn, học sinh mồ côi; công tác tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh Covid 19, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;... Các hoạt động diễn ra thiết thực, phù hợp với tình hình dịch bệnh, mang dấu ấn tuổi trẻ. Đã có 9/15 chỉ tiêu trong chương trình công tác năm đã được hoàn thành.



Nhiều nội dung quan trọng như dự thảo kế hoạch tổ chức Đại hội Đoàn các cấp nhiệm kỳ 2022-2027; Đề cương báo cáo của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn khóa XVIII tại Đại hội Đoàn toàn tỉnh khóa XIX; dự thảo Chương trình hành động Đoàn Thanh niên tham gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025; Đề án hỗ trợ vốn vay lập nghiệp và phát triển kinh tế cho thanh niên trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đã được các đại biểu thảo luận và thông qua tại Hội nghị.

Kết luận tại Hội nghị, đồng chí Phạm Thị Thanh cho rằng, trong 6 sáng đầu năm các cấp bộ Đoàn đã bám sát nội dung theo chủ đề công tác năm cũng như triển khai tốt các nội dung chào mừng các sự kiện lớn của quê hương, đất nước song song với đó là các hoạt động thể hiện vai trò xung kích tình nguyện của thanh niên trong phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Đồng chí ghi nhận sự đầu tư và sáng tạo của các cấp bộ Đoàn trong triển khai các mặt công tác. Đồng chí cũng nêu ra 4 vấn đề lớn có ảnh hưởng trực tiếp đến thanh niên gồm: sự phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19; vấn đề sử dụng trái phép chất ma túy trong thanh thiếu niên; việc cá độ, tén dụng đen, tai nạn giao thông; việc chế độ chính sách cho cán bộ thôn khối phố, những tiêu cực, mặt trái của mạng xã hội và gợi mở nhiều giải pháp để triển khai các hoạt động góp phần giải quyết vấn đề trong thời gian tới.

Trong khuôn khổ Hội nghị Bí thư Tỉnh đoàn Phạm Thị Thanh cũng đã giải đáp các thắc mắc cũng như tiếp thu đề xuất của các đại biểu. Đồng thời đưa ra một số định hướng trong triển khai hoạt động Đoàn thời gian tới tập trung vào việc triển khai chủ đề công tác năm; việc chuẩn bị cho Đại hội Đoàn các cấp; vấn đề tổ chức hoạt động trong tình hình mới cũng như yêu cầu đơn vị thực hiện tốt công tác xây dựng đoàn như rà soát quy hoạch cán bộ Đoàn hằng năm.

QUẢNG NAM CÓ 3 DOANH NHÂN TRẺ KHỞI NGHIỆP XUẤT SẮC NĂM 2021

Trung ương Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam vừa có thông báo kết quả chương trình bình chọn doanh nhân trẻ khởi nghiệp xuất sắc năm 2021.

Văn bản thông báo kết quả của Trung ương Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam gửi Câu lạc bộ Doanh nhân trẻ Quảng Nam. Ảnh: V.A

Ngày 30.6, Hội đồng chung tuyến chương trình bình chọn doanh nhân trẻ khởi nghiệp xuất sắc 2021 đã họp và bình chọn ra 100 doanh nhân trẻ nhận danh hiệu này.

Quảng Nam có 3 ứng viên được bình chọn gồm: anh Trần Hoàng Thái - Giám đốc Công ty CP Dewoo, chị Huỳnh Anh Thư - Giám đốc Công ty TNHH Đại Huỳnh Quang, chị Nguyễn Thị Tố Nga - Tổng Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ Sosafco.

Trong đó, anh Trần Hoàng Thái được bình chọn vào top 10 doanh nhân trẻ khởi nghiệp xuất sắc 2021.

Lễ tuyên dương và trao danh hiệu “Doanh nhân trẻ khởi nghiệp xuất sắc 2021” dự kiến tổ chức tại Hà Nội trong tháng 8.2021.

Được biết, trong những năm gần đây, Quảng Nam đều có đại diện lọt vào top 10, top 100 doanh nhân trẻ tiêu biểu toàn quốc. Đây là nguồn cổ vũ, khích lệ để họ tiếp tục nỗ lực, cố gắng trên con đường khởi nghiệp.

HỘI NGHỊ QUÁN TRIỆT PHỔ BIẾN LUẬT THANH NIÊN



Sáng ngày (12/7), Tỉnh đoàn Quảng Nam phối hợp cùng Sở Nội vụ tỉnh tổ chức Hội nghị quán triệt phổ biến Luật thanh niên sửa đổi, bổ sung năm 2020. Đồng chí Phan Thái Bình- Phó đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy Ban Kiểm tra Tỉnh ủy dự và là báo cáo viên tại Hội nghị.

Hội nghị lần này được tổ chức với hình thức trực tuyến. Tại điểm cầu cấp tỉnh được tổ chức tại Hội trường Tỉnh ủy có sự tham gia của BTV Tỉnh đoàn; Ban Thư ký Hội LHTN Việt Nam tỉnh; cán bộ tham mưu công tác thanh niên của Sở Nội vụ; cán bộ phong trào cơ quan Tỉnh đoàn; thành viên Câu lạc bộ Lý luận trẻ tỉnh Quảng Nam và Bí thư và Phó Bí thư Đoàn các đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn. Tại điểm cầu 18 huyện, thị xã, thành phố có sự tham gia của gần 500 cán bộ Đoàn-Hội chủ chốt các cấp, cán bộ phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã được quán triệt, phổ biến những nội dung cơ bản của Luật Thanh niên, như: quá trình xây dựng Luật Thanh niên; những điểm mới, điều cần lưu ý khi triển khai Luật Thanh niên.

Đây là nội dung quan trọng trong việc tuyên truyền, phổ biến Luật Thanh niên đến cán bộ, đoàn viên, thanh niên nhằm quán triệt, hiểu đầy đủ, đúng đắn những quy định của Luật Thanh niên, đồng thời, thực hiện nghiêm túc các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thanh niên được quy định trong Luật. Đồng thời tăng cường công tác phối hợp trong tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Luật Thanh niên, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực thi Luật Thanh niên của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, đưa Luật Thanh niên đi vào cuộc sống, tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển của thanh niên và công tác thanh niên.

RA QUÂN LÀM SẠCH BIỂN BÌNH MINH

Ngày 16/7, tại bãi biển Bình Minh (huyện Thăng Bình), Tỉnh đoàn phối hợp cùng BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức Chương trình ra quân Làm sạch môi trường biển năm 2021.

Lễ phát động nhằm mục tiêu phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ trong việc tham gia bảo vệ môi trường. Tăng cường tinh thần đoàn kết tập hợp thanh niên, đẩy mạnh phong trào xung kích thực hiện các hoạt động tình nguyện trên địa bàn toàn tỉnh.



Trong chương trình, Ban Tổ chức trao tặng 10 suất quà cho các hộ gia đình chính sách; 3 xe đạp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; 50 suất quà cho ngư dân tại xã Bình Minh (mỗi suất quà gồm 01 ảnh Bác, 01 cờ Tổ quốc và 01 áo phao cứu sinh).



Ngay sau lễ phát động, hơn 200 đoàn viên thanh niên là cán bộ chiến sĩ Bộ đội Biên phòng, ĐVTN địa phương tham gia phát quang đường dân sinh và trồng cây chắn gió ven biển tại các thôn: Hà Bình, Tân An, Bình Tịnh; dọn vệ sinh và thu gom nhiều tấn rác thải tại bãi biển Bình Minh.

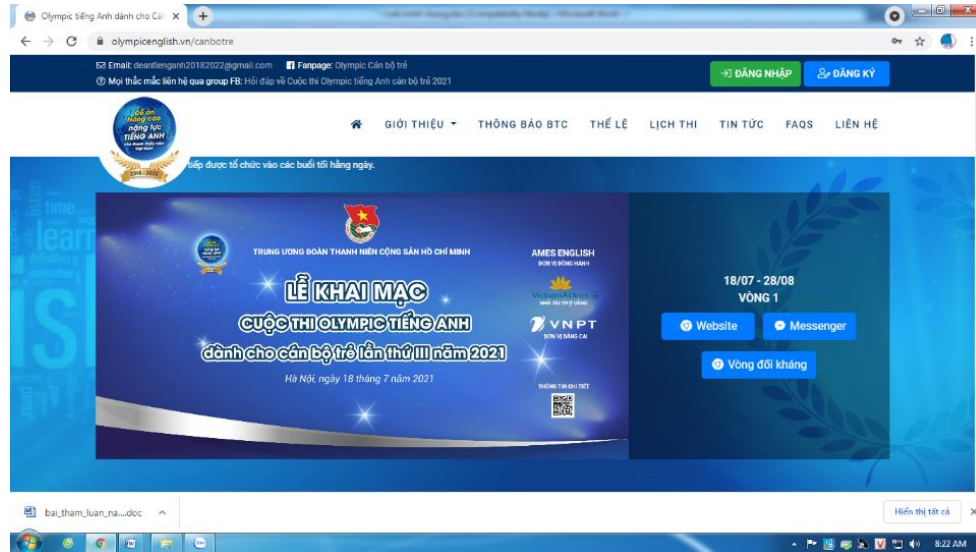


Chỉ trong vòng buổi sáng, số lượng lớn rác thải được dọn trên bờ biển được các bạn trẻ tập kết tại vị trí phù hợp để tiêu hủy, đảm bảo giữ vệ sinh môi trường biển xanh - sạch - đẹp.

PHÁT ĐỘNG CÁN BỘ TRẺ

HƯỞNG ỨNG CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH

Tỉnh đoàn vừa phát động hưởng ứng cuộc thi Olympic tiếng Anh dành cho cán bộ trẻ do Trung ương Đoàn tổ chức.



Cuộc thi diễn ra từ ngày 18.7 đến tháng 10.2021, cuộc thi dành cho cán bộ đoàn, thanh niên khối công chức, viên chức, doanh nghiệp và lực lượng vũ trang trong độ tuổi từ 18 - 35 trên nền tảng website, chatbot tại địa chỉ: olympicenglish.vn/canbotre và ứng dụng “Thanh niên Việt Nam”.

Nội dung cuộc thi gồm kiến thức tiếng Anh cơ bản, chuyên ngành, theo các nhóm lĩnh vực: lịch sử, chính trị, kinh tế - xã hội, văn hóa Việt Nam, tình hình quốc tế và khu vực, hội nhập quốc tế, các tổ chức đoàn - hội, Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam cũng như các tổ chức thanh thiếu nhi khác.

Ở mỗi vòng thi, ban tổ chức sẽ trao những giải thưởng giá trị cho các thí sinh xuất sắc nhất. Đặc biệt, ở vòng chung kết, bên cạnh những giải thưởng về tiền mặt, học bổng các khóa tiếng Anh trực tuyến, thí sinh đoạt giải có cơ hội tham gia vào các hoạt động quốc tế thanh niên do Trung ương Đoàn, Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam tổ chức.

Cuộc thi nhằm khơi dậy tinh thần học tập, rèn luyện tiếng Anh và hỗ trợ phát triển kỹ năng hội nhập quốc tế cho đội ngũ cán bộ đoàn, đoàn viên thanh niên khối cán bộ, công chức.

LỄ THẤP NẾN TRI ÂN CÁC ANH HÙNG, LIỆT SĨ NĂM 2021

Kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2021), Tỉnh đoàn Quảng Nam vừa tổ chức Chương trình “Chiến sĩ tình nguyện uống nước nhớ nguồn” và “Lễ thắp nến tri ân các anh hùng, liệt sĩ” năm 2021. Tham gia chương trình có đồng chí Phạm Thị Thanh- TUV, Bí thư Tỉnh đoàn; đồng chí Lê Quang Quỳnh- Phó Bí thư Tỉnh đoàn; đồng chí Ngô Chí Khang- Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh tỉnh cùng đồng chí Nguyễn Quảng- Phó Bí thư Huyện ủy Phước Sơn.



Theo đó, Chương trình diễn ra với nhiều hoạt động như dâng hoa, dâng hương tri ân tại Tượng đài chiến thắng Khâm Đức; ra quân làm đẹp nghĩa trang liệt sĩ; thăm, tặng quà tại nhà cho các gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình có công với cách mạng tại xã Phước Năng.



Trong khuôn khổ chương trình lãnh đạo Tỉnh đoàn, Hội Cựu chiến binh tỉnh; huyện Phước Sơn cùng các đoàn viên, thanh niên đã kính cẩn nghiêng mình đặt vòng hoa, dâng hương tại Đài tưởng niệm của Nghĩa trang liệt sỹ huyện; đặt hoa, thắp nến tri ân trên các ngôi mộ liệt sỹ tại đây và cùng nhau thả hoa đăng tại Hồ Mùa Thu thành kính tưởng nhớ anh linh các liệt sỹ đã hy sinh vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Năm nay, do dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, chương trình được tổ chức theo hướng tránh tập trung đông người tuy nhiên các hoạt động vẫn được triển khai đảm bảo trang trọng, tình cảm, có tác dụng giáo dục sâu sắc. Tỉnh đoàn cũng đã phát động đoàn viên thanh niên trong toàn tỉnh đồng loạt đăng ảnh "Thắp nến tri ân" trên mạng xã hội nhằm tạo hiệu ứng truyền thông, lan tỏa tinh thần "Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn".



Dịp này, các đại biểu cũng đã đến viếng hương tưởng nhớ tại phần mộ đồng chí Phó Bí thư Đoàn xã Phước Lộc- Hồ Văn Độ- người đã hy sinh khi đi giúp dân phòng chống thiên tai vào đợt lũ lụt liên tiếp cuối năm 2020.



THĂM ĐỘI HÌNH THANH NIÊN TÌNH NGUYỆN TIẾP SỨC MÙA THI

Cùng với nhiệm vụ hỗ trợ phòng chống dịch Covid-19, từ ngày 6 đến ngày 8 tháng 7, lực lượng thanh niên tình nguyện nhiều đơn vị, địa phương trong tỉnh đồng loạt tham gia chương trình “Tiếp sức mùa thi” năm 2021. Phó Bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh- Hoàng Văn Thanh vừa đến thăm các đội hình thanh niên tình nguyện tiếp sức mùa thi tại huyện Núi Thành và thành phố Tam Kỳ.



Chương trình tiếp sức mùa thi năm nay được triển khai từ ngày 01 tháng 6 đến ngày 09 tháng 7 năm 2021 nhằm hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ thí sinh và người nhà thí sinh trong kỳ thi, góp phần đảm bảo cho kỳ thi diễn ra một cách an toàn, thuận lợi, tạo tâm lý tốt cho thí sinh để đạt kết quả cao nhất.

Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch, Tỉnh đoàn đã có văn bản đề nghị các đơn vị triển khai mỗi điểm tiếp sức không quá 10 tình nguyện viên, đồng thời giữ khoảng cách an toàn giữa tình nguyện viên và thí sinh đồng thời tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19. Trong thời gian diễn ra kỳ thi tốt nghiệp THPT các đội hình thanh niên tình nguyện chủ động triển khai các công tác phòng chống dịch bệnh tại địa

điểm thi như: đo thân nhiệt, phát khẩu trang miễn phí cho thí sinh và người nhà thí sinh khi đến khu vực dự thi.



Tại các điểm thăm, đồng chí Hoàng Văn Thanh- Phó Bí thư Tỉnh đoàn đề nghị các tình nguyện viên tham gia chương trình cần thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch, không chủ quan, lơ là hoặc có tâm lý hoang mang; thực hiện nghiêm các biện pháp 5K; thường xuyên sát khuẩn, giữ khoảng cách tối thiểu 2m khi tiếp xúc, bố trí nước uống, sữa, các vật dụng thiết yếu hỗ trợ các em thí sinh ở một nơi tập trung, giữ khoảng cách an toàn giữa các tình nguyện viên và các thí sinh đồng thời chủ động bố trí đội hình tình nguyện để nhắc nhở, hỗ trợ thí sinh nếu có tình huống phát sinh xảy ra trong kỳ thi như trễ giờ, ngủ quên, tụ tập hỏi đáp án khi kết thúc phần thi...



Dịp này Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam - nhãn hàng Goodmood đã tài trợ gần 17.000 chai nước giải khát Goodmood vị cam.

II. HỌC VÀ LÀM THEO LỜI BÁC:

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG HOẠT ĐỘNG LẬP PHÁP, GÓP PHẦN XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ vừa có bài viết quan trọng về “Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong hoạt động lập pháp, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam”. Xin trân trọng giới thiệu bài viết của Chủ tịch Quốc hội.



Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ (Ảnh: Lâm Hiền/ĐBND)

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về hoạt động lập pháp

Tư tưởng Hồ Chí Minh bắt nguồn từ truyền thống yêu nước, kiên cường bất khuất; từ tinh thần tương thân tương ái, lòng nhân nghĩa, ý thức đoàn kết cộng đồng và ý chí vươn lên vượt qua mọi khó khăn thử thách của con người Việt Nam; là sự kết hợp các giá trị truyền thống của văn hóa phương Đông với các thành tựu hiện đại của văn minh phương Tây. Nếu như chủ nghĩa yêu nước là nguồn gốc ra đời thì Chủ nghĩa Mác - Lênin là nguồn gốc lý luận chủ yếu nhất cho sự hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Bằng thế giới quan và phương pháp luận Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã nhìn nhận, đánh giá phân tích tổng kết các học thuyết, tư tưởng, đường lối các cuộc cách mạng một cách khoa học và kết hợp chúng với kinh nghiệm hoạt động thực tiễn của mình để tìm ra con đường cách mạng đúng đắn, cứu nước và giải phóng dân tộc ta. Giữa thực tiễn phong phú và sinh động, giữa nhiều học thuyết, quan điểm khác nhau, giữa biết bao tình huống đa dạng và phức tạp, phẩm chất thông minh, tư duy độc lập, lòng ham hiểu biết và tính nhạy bén với cái mới đã tạo tiền đề cho Người tìm hiểu, phân tích tổng hợp, khái quát hình thành những luận điểm đúng đắn và sáng tạo, hình thành nên tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đảng ta khẳng định: Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta giành thắng lợi.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật - một trong những nội dung cốt yếu trong kho tàng phong phú của hệ thống tư tưởng của Người - được hun đúc ngay từ tuổi thiếu niên đến trước ngày Người ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Từ khi hình thành đến năm 1969, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật, trong đó có tư tưởng về hoạt động lập pháp, liên tục được Người bổ sung và phát triển làm cơ sở lý luận, kim chỉ nam cho hoạt động xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật ở nước ta. Những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về hoạt động lập pháp được thể hiện qua quan điểm chính sau:

Thứ nhất, tư tưởng Hồ Chí Minh về sự bất khả xâm phạm của chủ quyền quốc gia, tính thiêng liêng của độc lập dân tộc

Hồ Chí Minh khẳng định bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ quốc gia là tất yếu, là tuyệt đối và có ý nghĩa chiến lược, xuyên suốt quá trình cách mạng, chi phối đến các hoạt động lập pháp, hành pháp và tư pháp, đến mọi lĩnh vực hoạt động từ kinh tế - xã hội đến chính trị, từ văn hóa đến khoa học, từ ngoại giao đến quân sự, quốc phòng, an ninh... của quốc gia, dân tộc. Theo Hồ Chí Minh, bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ quốc gia là nhiệm vụ bắt buộc, là hành động tất phải thế, chứ không thể khác, có chăng chỉ con đường, biện pháp, cách thức để bảo vệ được sự toàn vẹn lãnh thổ quốc gia ở mỗi một thời điểm khác nhau mà thôi. Tính nhất quán đó xuất phát từ chính sự thiêng liêng của chủ quyền, lãnh thổ quốc gia với một dân tộc, bởi đó không chỉ là bảo vệ những giá trị hiện hữu như vùng đất, vùng trời, vùng biển - những thứ cha ông ta đã dày công xây dựng, gìn giữ và truyền lại - mà còn là bảo vệ những giá trị văn hóa, tinh thần phong phú, đa dạng, tốt đẹp có từ ngàn năm trên lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc.

Độc lập dân tộc là tư tưởng chủ đạo, chi phối toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Hồ Chí Minh, Người khẳng định: Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho tổ quốc tôi, đó là tất cả những gì tôi muốn, đó là tất cả những gì tôi hiểu. Theo Hồ Chí Minh, độc lập, tự do dân tộc phải thực sự, hoàn toàn, chứ không phải là thứ độc lập, tự do giả hiệu giống như "cái bánh vẽ" mà chủ nghĩa đế quốc nêu ra. Độc lập dân tộc phải được biểu hiện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, các quyền dân tộc, quyền con người phải được thực hiện trên thực tế. Độc lập dân tộc phải gắn liền với tự do của Nhân dân. Người chỉ rõ: "Nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập chẳng có nghĩa lý gì".

Tư tưởng của Người về chủ quyền quốc gia và độc lập dân tộc vẫn còn nguyên giá trị cho đến hôm nay. Đây là cơ sở ý thức hệ quan trọng cho mọi hoạt động của cơ quan nhà nước, cho ý chí, nguyện vọng của toàn thể Nhân dân, là căn cứ, mục tiêu và động lực của hoạt động lập pháp ngày nay. Có thể dễ dàng nhận thấy, trong tâm thức mỗi người Việt Nam yêu nước vẫn còn vang vọng lời Bác dạy trong bản Tuyên ngôn độc lập: "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy".

Thứ hai, tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ quyền Nhân dân, tất cả quyền lực đều thuộc về Nhân dân, Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân

"Tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể Nhân dân Việt Nam" - đó là tư tưởng nhất quán của Hồ Chí Minh. Quyền lực nhà nước là quyền lực của Nhân dân, do Nhân dân ủy

thác cho các cơ quan trong bộ máy nhà nước. Vì vậy, Hồ Chí Minh cho rằng Nhân dân có quyền kiểm soát đại biểu mà mình đã bầu ra. Người viết: "Nhân dân có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân. Nguyên tắc ấy bảo đảm quyền kiểm soát của Nhân dân đối với đại biểu của mình". Người căn dặn: "Chúng ta phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật".

Có thể khẳng định rằng, trong tư tưởng Hồ Chí Minh chữ “DÂN” được đặt vào vị trí tối thượng. Người luôn căn dặn: “Trong bầu trời không gì quý bằng Nhân dân, trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của Nhân dân”. Mọi việc lớn nhỏ đều nhằm làm điều lợi cho dân, tránh điều hại tới dân. Đem tài dân, sức dân để làm lợi cho dân, để mưu cầu hạnh phúc cho dân, bởi dân là chủ thể, dân là thước đo chân lý. Chân lý là cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho Nhân dân. Cái gì trái với lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân tức là không phải chân lý. Đối với Người, ra sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân - tức là phục tùng chân lý.

Thứ ba, tư tưởng Hồ Chí Minh về đề cao tính tối thượng của pháp luật - Trăm điều phải có thần linh pháp quyền.

Năm 1919, khi Hội nghị Hòa Bình Pa-ri họp tại Véc-xây, nhân danh nhóm người Việt Nam yêu nước, Hồ Chí Minh - lúc đó lấy tên là Nguyễn Ái Quốc, đã gửi đến Hội nghị "Bản yêu sách của Nhân dân An Nam" gồm 8 điểm với các nội dung đòi cải cách nền pháp lý ở Đông Dương, dành cho người bản xứ cũng được hưởng những đảm bảo về mặt pháp luật như mọi người châu Âu, và đặc biệt, đòi "thay chế độ ra các sắc lệnh bằng chế độ ra các đạo luật".

Ba năm sau, năm 1922, Yêu sách về quyền của người dân và chế độ pháp lý của Nhà nước với Hiến pháp ở vị trí tối thượng được Người khái quát, nâng lên thành tâm niệm linh thiêng, khắc khoải lòng người trong "Việt Nam yêu cầu ca":

"Bảy xin Hiến pháp ban hành

Trăm điều phải có thần linh pháp quyền".

Hồ Chí Minh đã sớm nhận thấy được mối quan hệ hữu cơ, máu thịt giữa quyền làm chủ xã hội, quyền dân chủ, tự do của Nhân dân với Hiến pháp và các đạo luật, thấy được vai trò của Hiến pháp, của các đạo luật trong việc làm thay đổi tính chất của một chế độ chính trị. Với Hồ Chí Minh, thần linh pháp quyền không mơ hồ, xa xôi. Người đã nhận thức rằng, để xây dựng được Nhà nước pháp quyền, nơi mà mỗi người đều phải phục tùng và tôn trọng luật pháp, thì pháp luật phải có vị trí tối thượng như thần linh. Đây được coi như một bản Cương lĩnh lập hiến dẫn dắt con đường đấu tranh giành độc lập cho dân tộc, thành lập Nhà nước dân chủ Nhân dân, tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ tự do và quyền làm chủ của Nhân dân; là sợi chỉ đỏ cho hoạt động lập pháp, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật của nước ta.

Thứ tư, tư tưởng Hồ Chí Minh về yêu cầu mục đích của pháp luật là phải nhân đạo, nhân văn, vì con người

Với lòng yêu nước thương dân vô hạn, Hồ Chí Minh luôn mong muốn xây dựng hệ thống pháp luật nhân đạo, nhân văn vì Nhân dân lao động, vì con người sau khi đã giành được chính quyền. Với Người, pháp luật là do con người và vì con người, không theo kiểu pháp luật độc tôn. Pháp luật phải có tính hài hòa, giải quyết mối quan hệ giữa người với người, giữa người với công việc trên nền tảng có lý, có tình.

Hệ thống pháp luật mà Hồ Chí Minh mong muốn xây dựng là sản phẩm của chế độ có một "mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người... đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy". Ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời ngày 03/9/1945, Người yêu cầu: "Chúng ta phải có một Hiến pháp dân chủ" và chính Người đã chỉ đạo soạn thảo Hiến pháp năm 1946 và Hiến pháp năm 1959 với những nội dung thể hiện đậm nét tính dân chủ, vì con người. Trong bài phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị Tư pháp toàn quốc năm 1950, Người chỉ rõ: "Pháp luật của ta hiện nay bảo vệ quyền lợi cho hàng triệu người lao động... Pháp luật của ta là pháp luật thật sự dân chủ, vì nó bảo vệ quyền tự do, dân chủ rộng rãi cho Nhân dân lao động". Như vậy, trong tư tưởng của Hồ Chí Minh, pháp luật sinh ra không vì một cái gì khác hơn là vì dân. Đây là nguyên tắc cơ bản cho việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật của nước ta từ khi giành độc lập cho đến tận hôm nay và mai sau.

Thứ năm, tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn trọng pháp luật quốc tế

Tôn trọng pháp luật quốc tế là tầm nhìn rất xa và rộng của Hồ Chí Minh. Trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc của Nhân dân ta, Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn chủ trương đẩy mạnh mối quan hệ đoàn kết hữu nghị với nhân dân thế giới. Hồ Chí Minh nói: Đối với tất cả các nước trên thế giới, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thiết tha mong muốn duy trì tình hữu nghị và thành thật hợp tác trên cơ sở bình đẳng và tương trợ để xây dựng hòa bình thế giới lâu dài. Lời Người nói đã diễn đạt đầy đủ nguyện vọng, quan điểm và đường lối đối ngoại của Việt Nam lúc bấy giờ là duy trì tình hữu nghị, sự hợp tác chân thành với tất cả các nước trên thế giới dù có chế độ chính trị khác nhau, trên nguyên tắc bình đẳng và tương trợ lẫn nhau nhằm xây dựng hòa bình trên thế giới. Quan điểm của Người là nền tảng tư tưởng cho đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta và là cơ sở để các nước có chế độ chính trị khác nhau trên thế giới công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam. Đây chính là kim chỉ nam cho công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đối ngoại và hội nhập của Việt Nam.

Thứ sáu, tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo đảm dân chủ trong quá trình xây dựng pháp luật

Trong xây dựng hệ thống pháp luật, Hồ Chí Minh rất chú trọng tính dân chủ. Theo Người, muốn có được hệ thống pháp luật như vậy, sự tham gia của Nhân dân trong quá trình xây dựng pháp luật là điều kiện tiên quyết. Trong tác phẩm Thường thức chính trị, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Cách mạng tháng Tám thành công ta lập ra Chính phủ mới với "pháp luật mới của Nhân dân để chống kẻ địch trong và ngoài, và để giữ gìn quyền lợi của Nhân dân. Trong quá trình xây dựng Hiến pháp năm 1959, việc bảo đảm sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân vào xây dựng pháp luật được Người đặc biệt quan tâm. Để đảm bảo pháp luật thực sự của Nhân dân, trong quá trình xây dựng Hiến pháp, Hồ Chí Minh yêu cầu: "Bản Hiến pháp chúng ta sẽ thảo ra... phải tiêu biểu được các nguyện vọng của

nhân dân... Sau khi thảo xong, chúng ta cần phải trưng cầu ý kiến của nhân dân cả nước một cách thật rộng rãi. Có như thế bản Hiến pháp của chúng ta mới thật sự là một bản Hiến pháp của Nhân dân, của chế độ dân chủ"

Hồ Chí Minh nhận định: "phải nhận thức cho tốt và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật"; "sự bình đẳng trong xã hội ở nơi pháp luật" và "dân chủ đúng đắn cũng ở nơi pháp luật". Như vậy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng pháp luật phải hướng tới mục tiêu dân chủ, tiến bộ để từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Từ những luận điểm nêu trên, có thể khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước, pháp luật nói chung, về hoạt động lập pháp nói riêng là tài sản tinh thần quý báu phải được gìn giữ, bảo vệ và phát huy trong sự nghiệp đổi mới và hội nhập, công nghiệp hóa và hiện đại hóa, phát triển nhanh và bền vững để xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền XHCN, góp phần củng cố, tạo nền tảng quan trọng cả về lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH của Việt Nam. Học tập, làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, trong đó có tư tưởng của Người về hoạt động lập pháp là trách nhiệm, nhiệm vụ trọng tâm và quyết tâm của toàn hệ thống chính trị, là mong mỏi, tâm huyết của toàn thể Nhân dân. Qua gần 76 năm xây dựng và phát triển của Nhà nước và sau 35 năm Đổi Mới, thế và lực của đất nước ta đã ở một tầm khác. Đời sống của đại đa số người dân - chủ nhân của đất nước có những thay đổi căn bản. Từ thôn quê tới đô thị đều mang một diện mạo mới mà chúng ta khó có thể hình dung vào những năm đầu của thời kỳ đổi mới.

Về hoạt động lập pháp, cho tới nay, đại đa số các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội đều có văn bản tâm luật điều chỉnh với hơn 230 Bộ luật và luật đang có hiệu lực áp dụng. Chúng ta đã xây dựng được hệ thống pháp luật tương đối ổn định, đồng bộ, thống nhất, có sự gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện các chỉ đạo, chủ trương của Đảng về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật; về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo nền tảng pháp lý bảo đảm quyền tự do kinh doanh, các quyền về an sinh xã hội của công dân, cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư và phát triển các lĩnh vực kinh tế - xã hội của đất nước, bảo đảm quyền, lợi ích của người dân và doanh nghiệp; ngày càng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội... Những kết quả đó là thành quả của khát vọng, ý chí vượt khó vươn lên, sự vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về hoạt động lập pháp để xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật phục vụ sự nghiệp bảo vệ, phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

II. Tiếp tục học tập, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về hoạt động lập pháp trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta

Học tập, vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về hoạt động lập pháp trong giai đoạn ngày nay có vai trò rất quan trọng trong bối cảnh toàn Đảng toàn dân đang tích cực chủ động thực hiện thắng lợi các định hướng, nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược đã xác định tại Đại hội 13 của Đảng về hoàn thiện hệ thống pháp luật, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Đó là: Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì Nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước. Hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm phát huy mạnh mẽ dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ

của Nhân dân. Đột phá chiến lược về thể chế để phát huy mạnh mẽ dân chủ XHCN, quyền làm chủ của Nhân dân; đồng thời, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh.

Bên cạnh đó, cả dân tộc Việt Nam đang chủ động hội nhập sâu và rộng với thế giới. Để hội nhập có hiệu quả, Việt Nam phải có các giải pháp về pháp luật vừa bảo đảm phù hợp và phát huy lợi thế, thế mạnh trong nước vừa bảo đảm hài hòa, tương thích với các tiêu chuẩn chung của pháp luật quốc tế. Việt Nam cũng đang hòa nhịp vào dòng chảy của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với khát vọng phát triển đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc. Hội nhập quốc tế trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư sẽ có tác động về nhiều mặt đến việc học tập, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về lập pháp trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Nhiều vấn đề mới sẽ nảy sinh, chưa từng có trong tiền lệ đòi hỏi phải có sự điều chỉnh của pháp luật để Nhân dân và tổ quốc Việt Nam được hưởng thụ những lợi ích tốt nhất của hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng này đem lại.

1. Yêu cầu về hoạt động lập pháp trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta

Cương lĩnh (bổ sung và phát triển 2011) khẳng định, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân là một trong 8 đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa. Theo đó, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa được cụ thể hóa đầy đủ như sau: "Nhà nước ta là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh.... Quyền lực Nhà nước là thống nhất; có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Nhà nước ban hành pháp luật; tổ chức, quản lý xã hội bằng pháp luật và không ngừng tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa".

Kế thừa nhận thức về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đã được đề cập trong Văn kiện các kỳ Đại hội trước, nội dung xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự đã được coi là nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XIII, được nhắc đến nhiều lần và là một trong ba đột phá chiến lược của Đại hội với những điểm mới hơn trong nhận thức về phạm trù này. Đại hội lần thứ XIII cũng nêu rõ mục tiêu này chỉ đạt được khi chúng ta biết gắn tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình, đồng thời kiểm soát hiệu quả và thực chất quyền lực dựa trên việc siết chặt kỷ cương, kỷ luật; xây dựng nhà nước pháp quyền gắn với mục tiêu đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa nhà nước, thị trường và xã hội...

Để thực hiện thành công các mục tiêu nêu trên, xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta trong thời gian tới, hoạt động lập pháp phải đáp ứng 06 yêu cầu như sau:

Thứ nhất, hoạt động lập pháp phải bảo đảm tạo hành lang pháp lý để Nhà nước được tổ chức và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Để làm được như vậy, hoạt động lập pháp phải tạo được những bước đột phá thực sự về thể chế để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra, rất thiết thực và cụ thể, bảo đảm sự bao phủ của pháp luật đến mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Hơn nữa, hệ thống pháp luật này phải bảo

đảm dân chủ, công bằng mới có thể làm cơ sở để xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, hoạt động lập pháp phải bảo đảm việc tôn trọng và bảo vệ quyền con người, các quyền và tự do của công dân, giữ vững mối liên hệ giữa Nhà nước và công dân, giữa Nhà nước và xã hội; đảm bảo quyền con người trong mọi lĩnh vực hoạt động của Nhà nước và xã hội. Quyền con người là tiêu chí đánh giá tính pháp quyền của chế độ nhà nước. Mọi hoạt động của Nhà nước đều phải xuất phát từ sự tôn trọng và đảm bảo quyền con người, tạo mọi điều kiện cho công dân thực hiện quyền của mình theo đúng các quy định của luật pháp. Mối quan hệ giữa cá nhân và nhà nước được xác định chặt chẽ về phương diện luật pháp và mang tính bình đẳng. Mô hình quan hệ giữa Nhà nước và cá nhân được xác định theo nguyên tắc: Đối với cơ quan nhà nước chỉ được làm những gì luật cho phép; đối với công dân được làm tất cả trừ những điều pháp luật cấm.

Thứ ba, hoạt động lập pháp phải bảo đảm quyền lực nhà nước được tổ chức và thực hiện theo các nguyên tắc: phân công, phối hợp quyền lực và kiểm soát quyền lực. Tính chất và cách thức phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực nhà nước rất đa dạng tùy thuộc vào chính thể nhà nước ở các nước khác nhau, nhưng đều có điểm chung là quyền lực nhà nước phải được phân công, phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện quyền lập pháp, quyền hành pháp và quyền tư pháp. Đồng thời, việc tổ chức và thực thi quyền lực phải được kiểm soát chặt chẽ với các cơ chế kiểm soát quyền lực cụ thể kể cả bên trong bộ máy nhà nước và bên ngoài bộ máy nhà nước.

Thứ tư, hoạt động lập pháp phải bảo đảm một cơ chế bảo vệ Hiến pháp và pháp luật phù hợp. Nền tảng của nhà nước pháp quyền là Hiến pháp và một hệ thống pháp luật dân chủ và công bằng, do vậy, một cơ chế bảo vệ Hiến pháp và pháp luật luôn là một yêu cầu, một điều kiện cần thiết nhằm đảm bảo cho Hiến pháp, pháp luật luôn được tôn trọng, đề cao và tuân thủ nghiêm minh. Hình thức và phương thức bảo vệ Hiến pháp và pháp luật ở các quốc gia có thể đa dạng và khác nhau, nhưng đều hướng tới mục tiêu là bảo đảm địa vị tối cao, bất khả xâm phạm của Hiến pháp, loại bỏ hành vi trái với tinh thần và quy định của Hiến pháp, không phụ thuộc vào chủ thể của các hành vi này. Đồng thời với bảo vệ Hiến pháp, đòi hỏi phải xây dựng và thực thi một chế độ tư pháp thật sự dân chủ, minh bạch và trong sạch để duy trì và bảo vệ pháp chế trong mọi lĩnh vực hoạt động của Nhà nước và xã hội.

Thứ năm, hoạt động lập pháp phải bảo đảm thích ứng với những tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Theo đó, hoạt động lập pháp phải tạo cơ sở pháp lý để tận dụng tối đa những thành tựu, những tác động tích cực của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để đem lại lợi ích cho người dân, doanh nghiệp và xã hội; hạn chế tối đa những tác động tiêu cực của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, bảo vệ người dân, doanh nghiệp và nhà nước trước những hệ lụy có thể xảy ra. Hoạt động lập pháp cũng phải đảm bảo được vai trò của nhà nước trong việc xây dựng hoàn thiện pháp luật để thúc đẩy đổi mới sáng tạo với những tư duy mới, phù hợp với xu thế tiến bộ của thế giới trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Thứ sáu, hoạt động lập pháp phải bảo đảm Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đây là nội dung hết sức quan trọng, thể hiện rõ nét nhất đặc

trung của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước là phải gắn liền và dựa trên cơ sở đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Đảng lãnh đạo nhà nước là đề ra đường lối, chủ trương, chính sách lớn; chăm lo công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, bố trí cán bộ trong các cơ quan Đảng và nhà nước, kiến nghị và giới thiệu cán bộ với các cơ quan dân cử một cách dân chủ; thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra. Đảng lãnh đạo nhà nước xây dựng cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của nhà nước, lãnh đạo việc đổi mới bộ máy nhà nước, thể chế hóa cương lĩnh, đường lối, chính sách của Đảng thành pháp luật của nhà nước, cụ thể hóa chiến lược thành chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách quản lý của nhà nước...

2. Học tập, vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về hoạt động lập pháp trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta

Nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIV (2016-2021) diễn ra cùng thời điểm với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW. Trong nhiệm kỳ này, Quốc hội đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng và tiếp tục cụ thể hóa, đưa Hiến pháp năm 2013 vào đời sống, qua đó, khẳng định vai trò quan trọng trong việc xây dựng, hoàn thiện thể chế của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Quốc hội khóa XIV đã thông qua 73 luật, 02 pháp lệnh và 31 nghị quyết có chứa quy phạm pháp luật tạo cơ sở pháp lý cho xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật nói chung, về hoạt động lập pháp nói riêng là nền tảng, yêu cầu bắt buộc để xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta, góp phần thực hiện thành công mục tiêu đưa nước ta phát triển nhanh, bền vững. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về hoạt động lập pháp trong bối cảnh ngày nay không chỉ trong xây dựng pháp luật đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn mà pháp luật cần phải có tầm nhìn, có chiến lược để dẫn dắt, định hướng thực tiễn. Trong thời gian tới, Quốc hội sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện học tập tư tưởng Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05 và Kết luận số 01-KL/TW trong hoạt động lập pháp. Kết quả này sẽ góp phần chứng minh tính đúng đắn và hiện thực hóa các tư tưởng, quan điểm chỉ đạo về một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong Bài phát biểu quan trọng ngày 17/5/2021 của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Theo đó, cùng với việc tham gia nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 nhằm xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, hiện đại, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận với chi phí tuân thủ thấp, có sức cạnh tranh quốc tế, lấy quyền và lợi ích hợp pháp của người dân làm trung tâm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm yêu cầu phát triển nhanh và bền vững; tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân và hội nhập quốc tế. Trong đó, hoạt động lập pháp của Quốc hội trong thời gian tới cần tập trung vào một số lĩnh vực quan trọng như sau:

Thứ nhất, trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật về chủ quyền, biên giới quốc gia: tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật để kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước. Tiếp tục luật hóa để làm cơ sở pháp lý thực hiện thành công các chiến lược như: Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược quốc phòng, Chiến lược quân sự, Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia, Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia và Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng... Trong đó, chú ý đến việc xây dựng cơ sở pháp lý để bảo vệ Chủ quyền quốc gia về vùng trời như khẳng định trang trọng ngay tại Điều 1 của Hiến pháp 2013. Nghiên cứu để hoàn thiện cơ sở pháp lý khẳng định và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng. Tiếp tục khẳng định vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

Thứ hai, trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân: tập trung xây dựng cơ sở pháp lý để xác định rõ hơn vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp trên cơ sở các nguyên tắc pháp quyền; bảo đảm quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực nhà nước. Thực hiện tốt chức năng của Nhà nước, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội. Nhà nước tập trung vào quản lý vĩ mô, nâng cao chất lượng xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch. Hoàn thiện hệ thống pháp luật để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, bảo đảm công khai, minh bạch, quản lý thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Thể chế hóa bằng luật để xây dựng và thực hiện phong cách làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, trọng dân, gần dân, hiếu dân, vì dân, bám sát thực tiễn, chịu khó học hỏi, nói đi đôi với làm.

Trong đó, cần tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, bảo đảm Quốc hội thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, tăng tính dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp trong tổ chức và hoạt động của Quốc hội, trong thực hiện chức năng lập pháp, quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao. Hoàn thiện cơ chế giám sát, đánh giá đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn. Thiết lập đồng bộ, gắn kết cơ chế giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân với kiểm tra, giám sát của Đảng, với giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân. Bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu, nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội, tăng hợp lý số lượng đại biểu hoạt động chuyên trách, giảm số lượng đại biểu kiêm nhiệm công tác ở các cơ quan hành pháp.

Thứ ba, trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân: hoàn thiện cơ sở pháp lý để thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở. Xây dựng cơ chế pháp lý để hiện thực hóa nội dung mới được bổ sung tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng là " dân giám sát, dân thụ hưởng" để thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Xây dựng và hoàn thiện cơ chế giám sát của Nhân dân. Tạo cơ sở

pháp lý để làm cho người dân trao quyền mà không mất quyền, các cơ quan nhà nước và cá nhân được trao quyền mà không tiếm quyền của dân; đây là vấn đề quyết định nhất bảo đảm quyền lực nhà nước thực sự thuộc về Nhân dân. Phát huy mạnh mẽ và đặt yêu cầu lắng nghe Nhân dân, phục vụ Nhân dân là yêu cầu tối cao trong hoạt động của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội và từng đại biểu Quốc hội nhằm hoàn thành trọng trách mà Nhân dân giao. Hoạt động lập pháp phải hướng đến mục tiêu con người, tức là giải phóng mọi tiềm năng của dân, chăm lo bồi dưỡng sức dân, phát triển sức dân lại phải tiết kiệm sức dân. Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các luật cụ thể hóa quyền con người, quyền công dân trong Hiến pháp 2013.

Thứ tư, trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật về phát triển bền vững kinh tế - xã hội - môi trường: tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa dựa trên nền tảng của khoa học, công nghệ và những thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng pháp luật để phát huy đổi mới sáng tạo, tận dụng tối đa lợi ích và giảm thiểu tối đa rủi ro, hướng đến việc giải quyết hiệu quả hàng loạt các vấn đề đặt ra trong Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng các “sandbox” về mô hình đầu tư kinh doanh mới, trong đó, có mô hình như kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, du lịch thông minh, fintech... Tiếp tục hoàn thiện thể chế về quy hoạch, kế hoạch phát triển vùng và bố trí nguồn lực nhằm phát huy lợi thế vùng, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Hoàn thiện pháp luật để huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo đảm công khai, minh bạch và khắc phục tình trạng tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí. Đẩy nhanh hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách bảo đảm đồng bộ, minh bạch các yếu tố thị trường để có khả năng vốn hóa các nguồn lực tài nguyên, phân bổ hợp lý và sử dụng có hiệu quả. Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế, bảo đảm công bằng xã hội với bảo vệ môi trường.

Thứ năm, trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật về hội nhập quốc tế: hoàn thiện hệ thống pháp luật, làm cơ sở pháp lý cho việc thực hiện nhiều hình thức hội nhập quốc tế với các lộ trình linh hoạt, phù hợp với điều kiện, mục tiêu của đất nước trong từng giai đoạn. Nội luật hóa đầy đủ và phù hợp những điều ước quốc tế và cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Tích cực và có trách nhiệm trong việc tham gia các hoạt động xây dựng các điều ước quốc tế. Theo đó, cần chủ động chuyển từ việc tham gia các luật chơi định sẵn thành chủ thể thiết kế luật chơi trên trường quốc tế, từng bước đề xuất các điều ước quốc tế từ thực tiễn Việt Nam. Để làm được điều này phải tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ vừa am hiểu sâu về điều kiện trong nước vừa có kiến thức sâu về luật pháp quốc tế, nhất là về thương mại, đầu tư, lao động quốc tế; có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế, tham gia giải quyết tranh chấp quốc tế.

Thứ sáu, trong quy trình lập pháp: tiếp tục đổi mới quy trình lập pháp, mở rộng dân chủ trong xây dựng pháp luật đề các quy định của luật có tính khả thi, phù hợp với thực tiễn, có căn cứ khoa học. Bảo đảm công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình xây dựng và thẩm tra luật. Đổi mới mạnh mẽ về cách thức, phương thức lấy ý kiến của Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, huy động sự tham vấn của các chuyên gia, nhà khoa học, đồng thời, đánh giá thực tiễn đầy đủ, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, của đối tượng trực tiếp chịu sự tác

động của dự luật để bảo đảm tính phản biện, khách quan. Nghiên cứu xây dựng cơ chế pháp luật để điều chỉnh hoạt động vận động chính sách trong xây dựng pháp luật bảo đảm khách quan, minh bạch, có kiểm soát, giám sát chặt chẽ. Đây là biện pháp cần thiết, hữu hiệu để mở rộng dân chủ trong hoạt động lập pháp, chống lợi ích nhóm trong hoạt động lập pháp.

Thứ bảy, trong tổ chức thi thành pháp luật: gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với tổ chức thi hành pháp luật. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa cơ quan ban hành pháp luật, cơ quan tổ chức thi hành pháp luật và cơ quan bảo vệ pháp luật. Tập trung nguồn lực và các điều kiện để thực hiện tốt các nhiệm vụ nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật; cải cách thủ tục hành chính; kiện toàn tổ chức, tinh giảm hợp lý đầu mối, bỏ cấp trung gian trong thi hành pháp luật. Tăng cường và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và tư vấn, trợ giúp pháp lý để pháp luật được triển khai thực hiện trong cuộc sống. Thường xuyên tiến hành giám sát, đánh giá, tổng kết thi hành pháp luật, rà soát, hệ thống hóa văn bản pháp luật, kịp thời phát hiện và khắc phục những điểm bất cập, thiếu sót, mâu thuẫn, chồng chéo trong hệ thống pháp luật.

Thứ tám, trong tuyên truyền, phổ biến, lan tỏa, phát huy tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong hoạt động lập pháp nói riêng, quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta nói chung: tiếp tục nâng cao nhận thức cho các Đại biểu Quốc hội, cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về hoạt động lập pháp; xác định tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho hoạt động lập pháp. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp, hình thức học tập, tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về hoạt động lập pháp trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đẩy mạnh việc phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, tuyên truyền, nhân rộng các tấm gương, điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác trong xây dựng pháp luật. Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào hoạt động lập pháp đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực tư duy lý luận, năng lực tổng kết thực tiễn và xây dựng pháp luật để giải quyết hiệu quả những vấn đề đang đặt ra trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hội nhập quốc tế.

Tóm lại, vận dụng, phát huy những thành tựu vô giá của tư tưởng Hồ Chí Minh trong hoạt động lập pháp cùng với việc tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa hoạt động của Quốc hội, nâng cao vai trò của Quốc hội, cơ quan đại diện cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước ta là nền tảng, yêu cầu bắt buộc để hoàn thiện hệ thống pháp luật góp phần xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Hệ thống pháp luật hoàn thiện là tiền đề để hiện thực hóa mô hình phát triển mà toàn Đảng và toàn dân ta mong muốn như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định.[30] Đó là, phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội; xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn; phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và

tương lai với một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân, do Nhân dân và phục vụ lợi ích của Nhân dân./.

III. THANH NIÊN QUẢNG NAM THỜI KỲ MỚI:

XUNG KÍCH VÀO TÂM DỊCH

Những ngày qua, hàng trăm người dân Quảng Nam từ Thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành phố khu vực phía Nam có hoàn cảnh khó khăn do dịch bệnh đã được tỉnh Quảng Nam đón về an toàn. Trong nỗ lực chung của cả hệ thống chính trị có đóng góp không nhỏ của những cán bộ, đoàn viên thanh niên tình nguyện, xung phong vào tâm dịch.



Bất chấp hiểm nguy

Đặt hành lý gọn gàng vào một góc, ngã lưng xuống chiếc giường được chuẩn bị trong khu vực cách ly, anh Dương Quang Dũng- Bí thư Đoàn xã Bình Trị, huyện Thăng Bình thở phào nhẹ nhõng sau chuyến đi dài gần 40h đồng hồ. Nhiệm vụ của anh đã hoàn thành,

83 người dân huyện Thăng Bình ở TP Hồ Chí Minh đã về đến quê an toàn.

Là một trong những Cán bộ Đoàn viên thanh niên xung phong vào tâm dịch để đón bà con người Quảng có hoàn cảnh khẩn đang làm việc tại TP Hồ Chí Minh, anh chia sẻ: “được biết thông tin cần người vào TP Hồ Chí Minh để đón bà con về, mình không do dự xung phong đăng ký đi ngay. Trước khi đi mình cũng làm công tác tư tưởng với gia đình để mọi người yên tâm, bớt lo lắng, bởi hằng ngày qua tivi mọi người đều cảm nhận được sự phức tạp của tình hình dịch bệnh ở TP Hồ Chí Minh mà mình lại tình nguyện đi vào tâm dịch.”



Nhiệm vụ của anh Dũng khi tham gia đoàn công tác vào TP Hồ Chí Minh đón bà con là phối hợp làm công tác tổ chức, rà soát, kiểm tra các điều kiện an toàn, hỗ trợ người dân ăn uống, sắp xếp hành lý, bố trí ghế ngồi cho từng bà con... Dẫu biết nhiệm vụ này vất vả và tiềm ẩn nhiều nguy cơ tiếp xúc với mầm bệnh Covid-19 nhưng anh chẳng hề ngần ngại. Anh tâm sự “Mấy đợt Covid vừa qua, mình cùng anh em tham gia các chốt kiểm soát, tiếp sức các khu cách ly cũng quen rồi, chuyến đi lần này vất vả hơn tí, nguy hiểm hơn

tí, nhưng mình là Bí thư Đoàn, nếu ngại khó, ngại khổ thì còn chi là người cán bộ Đoàn nữa.”

Nêu cao tinh thần tình nguyện

Theo phương án đón người dân Quảng Nam từ Thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành phố khu vực phía Nam có hoàn cảnh khó khăn hoặc các trường hợp đặc biệt có nguyện vọng về quê của UBND tỉnh Quảng Nam, đợt đầu đón bằng xe ô tô. Mỗi xe sẽ có tổ 4 người gồm 2 lái xe, nhân viên y tế và tình nguyện viên.

Tham gia đoàn công tác vào TP Hồ Chí Minh đón bà con những ngày vừa qua có hàng chục cán bộ, đoàn viên thanh niên các đơn vị tình nguyện lên đường. Điểm chung của các bạn trẻ chính là tinh thần tình nguyện, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi quê hương cần. Phó Bí thư Huyện đoàn Núi Thành- anh Dương Văn Bảo- một trong những tình nguyện viên vừa vào tâm dịch đón bà con cho biết: “ nét đẹp của người thanh niên chính là tính xung kích tình nguyện, những cán bộ Đoàn như mình càng phải nêu cao tinh thần đó, nếu ai cũng sợ thì ai sẽ là người làm những công việc này? Hơn nữa góp chút sức trẻ cho công tác phòng chống dịch, để giúp đỡ bà con xa quê là điều mà ai cũng nên làm.”



Có thể nói, với tinh thần “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó, có thanh niên”, bằng những việc làm hết sức cụ thể tuổi trẻ Quảng Nam đã thể hiện sự sẵn sàng và chủ động vào cuộc, đóng góp không nhỏ vào việc phòng chống dịch bệnh, đem lại bình yên cho Nhân dân.

IV. VĂN BẢN CHÍNH SÁCH MỚI:

Quy định về xếp lương các ngạch công chức chuyên ngành hành chính

Thông tư 02/2021/TT-BNV của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính, văn thư có hiệu lực từ ngày 1-8-2021. Theo đó, công chức được bổ nhiệm vào các ngạch công chức chuyên ngành hành chính được áp dụng Bảng 2 ban hành kèm theo Nghị định 204/2004/NĐ-CP như sau: ngạch chuyên viên cao cấp (mã số 01.001) áp dụng bảng lương công chức (BLCC) loại A3, nhóm 1 (A3.1), từ hệ số lương 6,20 đến 8,00; ngạch chuyên viên chính (mã số 01.002) áp dụng BLCC loại A2, nhóm 1 (A2.1), từ hệ số lương 4,40 đến 6,78; ngạch chuyên viên (mã số 01.003) áp dụng BLCC loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến 4,98; ngạch cán sự (mã số 01.004) áp dụng BLCC loại A0, từ hệ số lương 2,10 đến 4,89; ngạch nhân viên (mã số 01.005) áp dụng BLCC loại B, từ hệ số lương 1,86 đến 4,06.



3 trường hợp dùng hưởng trợ cấp hàng tháng

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư 02/2021/TT-BLĐTBXH siết chặt hơn hoạt động nhận trợ cấp xã hội của các đối tượng bảo trợ xã hội. Thông tư quy định 3 trường hợp bị dừng nhận trợ cấp xã hội, gồm: không nhận chế độ, chính sách liên tục từ 3 tháng trở lên; không chấp hành yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc xác định lại mức độ khuyết tật, xác định lại điều kiện hưởng trợ giúp xã hội hoặc thông tin khác phục vụ công tác quản lý; người đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng bị tạm giam từ 1 tháng trở lên.

Trước đây, Thông tư liên tịch 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC chỉ quy định tạm dừng chi trả trợ cấp với trường hợp đối tượng không nhận tiền trợ cấp do chết, mất tích hoặc chuyển khỏi địa bàn. Thông tư 02/2021/TT-BLĐTBXH có hiệu lực từ ngày 8-8-2021, nhưng các chế độ, chính sách quy định tại thông tư này được áp dụng từ ngày 1-7-2021.

Quy định mới về thuế đối với cá nhân, hộ kinh doanh

Từ ngày 1-8-2021, các quy định về thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng đối với cá nhân và hộ kinh doanh sẽ được áp dụng theo Thông tư 40/2021/TT-BTC.

Văn bản này chủ yếu thay đổi các vấn đề liên quan đến thủ tục thuế, như: sàn giao dịch thương mại điện tử phải thực hiện khai, nộp thuế thay cho người bán theo lộ trình của cơ quan thuế. Trong thời gian chưa thực hiện việc này, sàn giao dịch thương mại điện tử phải cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh của người bán cho cơ quan thuế, trong đó có thông tin về doanh thu, tài khoản ngân hàng; cho phép cá nhân, hộ gia đình quy mô lớn nộp thuế theo phương pháp kê khai. Khi đó, cá nhân và hộ kinh doanh phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn và chứng từ, nhưng không phải quyết toán thuế. Bổ sung thêm một số khoản doanh thu tính thuế, gồm các khoản như: thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán phải chịu thu nhập cá nhân 0,5% và thuế giá trị gia tăng 1%; dịch vụ quảng cáo trên sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số chịu thuế thu nhập cá nhân 2% và thuế giá trị gia tăng 5%...

Ban hành mẫu hộ chiếu mới có gắn chip

Sau căn cước công dân, hộ chiếu sẽ là loại giấy tờ tùy thân tiếp theo được gắn chip, theo mẫu được công bố tại Thông tư 73/2021/TT-BCA, có hiệu lực từ ngày 14-8-2021.

Chip được gắn ở bìa sau của hộ chiếu lưu thông tin được mã hóa của người mang hộ chiếu và chữ ký số của người cấp. Chip có thể lưu trữ đặc điểm sinh trắc học, ảnh hay thông tin cá nhân của công dân. Ngoài điểm mới đó, tương tự như trước đây, trang bìa của hộ chiếu vẫn in quốc hiệu, quốc huy, tên hộ chiếu. Hình ảnh tại các trang trong hộ chiếu là phong cảnh, di sản văn hóa Việt Nam, kết hợp cùng họa tiết trống đồng. Ngôn ngữ sử dụng trong hộ chiếu gồm 2 ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Việc cấp hộ chiếu có gắn chip đã được nêu tại Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam (có hiệu lực từ ngày 1-7-2020).

Điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng

Có hiệu lực từ ngày 15-8-2021, Nghị định 58/2021/NĐ-CP ban hành ngày 10-6-2021 của Chính phủ quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng, trong đó, quy định cụ thể điều kiện cấp giấy chứng nhận hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng. Nghị định nêu rõ: công ty thông tin tín dụng chỉ thực hiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng sau khi được Ngân hàng Nhà nước cấp giấy chứng nhận. Một trong các điều kiện để được cấp giấy chứng nhận là: có hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin đáp ứng yêu cầu tối thiểu sau: có tối thiểu 2 đường truyền số liệu, mỗi đường truyền của một nhà cung cấp dịch vụ; có cơ sở hạ tầng thông tin có khả năng tích hợp, kết nối được với hệ thống thông tin của tổ chức tham gia; có hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam, hệ thống phần mềm tin học và các giải pháp kỹ thuật có khả năng thực hiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng đối với tối thiểu 5.000.000 khách hàng vay; có phương án bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin; có phương án dự phòng thảm họa, bảo đảm không bị gián đoạn các hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng quá 4 giờ làm việc. Bên cạnh đó, có vốn điều lệ tối thiểu 30 tỷ đồng; có người quản lý doanh nghiệp, thành viên ban kiểm soát đáp ứng yêu cầu...

Các biện pháp áp dụng trong tình huống khẩn cấp về thiên tai

Nghị định 66/2021/NĐ-CP ban hành ngày 6-7-2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều có hiệu lực từ ngày 20-8-2021.

Nghị định quy định chủ tịch UBND cấp tỉnh, bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ có trách nhiệm huy động các nguồn lực để ứng phó với tình huống khẩn cấp. Các biện pháp chính, gồm: huy động lực lượng, phương tiện và các nguồn lực để cứu hộ, cứu nạn; tổ chức cấp cứu kịp thời người bị nạn; nhanh chóng sơ tán, di dời nhân dân ra khỏi nơi nguy hiểm; bố trí bảo đảm hậu cần cho nhân dân tại nơi sơ tán; tổ chức việc tiếp nhận, cấp cứu, khám, chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho nhân dân; huy động các cơ sở khám, chữa bệnh tham gia cứu chữa cho người bị nạn; cấp phát miễn phí lương thực, thực phẩm và nhu yếu phẩm thiết yếu khác để giúp nhân dân xử lý môi trường, phòng, chống dịch bệnh; cung cấp nước sạch, ổn định đời sống nhân dân trong quá trình ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; huy động mọi nguồn lực (bao gồm cả nguồn lực từ Quỹ Phòng, chống thiên tai) để xử lý khẩn cấp sự cố công trình phòng chống thiên tai, sự cố công trình xây dựng do thiên tai; các biện pháp cần thiết khác. Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của các bộ, ngành, địa phương, chủ tịch UBND cấp tỉnh, bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ báo cáo Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, hỗ trợ theo thẩm quyền.

V. CHUYÊN ĐỀ SỐ:

NỖ LỰC ĐỂ THÍCH ỨNG CHUYỂN ĐỔI SỐ

Chuyển đổi số đã trở nên cấp thiết đối với doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp khởi nghiệp, để tồn tại và phát triển trong sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt.



Đầu tư máy móc, công nghệ vào sản xuất kinh doanh giúp doanh nghiệp tăng giá trị. Ảnh: VINH ANH

Nắm bắt xu thế

Doanh nghiệp (DN) đang chịu tác động không nhỏ từ đại dịch Covid-19. Vì vậy, chuyển đổi số (CĐS) là giải pháp quan trọng và là xu hướng tất yếu để các startup nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, tăng tốc hội nhập và phát triển bền vững ...

Công ty TNHH Đầu tư sản xuất Bảo Trân là DN khởi nghiệp (KN) với các sản phẩm yến sào tại Quảng Nam. Từ nhiều năm nay, dù quy mô còn khiêm tốn nhưng DN này đã chịu khó đầu tư ứng dụng công nghệ vào các khâu sản xuất kinh doanh.

Ông Nguyễn Duy Thanh - Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư sản xuất Bảo Trân cho biết, ngày nay khi tất cả chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh đều tăng cao (từ mặt bằng, nhân sự, chi phí quản lý, logistics...), nếu DN không áp dụng công nghệ thì sức cạnh tranh sẽ giảm sút.

Nhiều năm qua, Bảo Trân đã áp dụng công nghệ số vào các khâu sản xuất kinh doanh. Nhờ CDS nên thị trường đón nhận sản phẩm của Bảo Trân dễ dàng, tiện lợi hơn nhiều. Đặc biệt, DN tận dụng triệt để lợi thế công nghệ triển khai bán hàng trên các ứng dụng online và trang thương mại điện tử.

Điều này đem lại hiệu quả kinh doanh cao nhờ tiết giảm nhiều chi phí về thuê mặt bằng, nhân công... “Công nghệ số là điều sống còn đối với DN. Ngày nay, nhờ CDS, doanh nghiệp có thể bán hàng khắp nơi trên thế giới với chi phí hạn chế” - ông Thanh chia sẻ.

Dù quy mô cơ sở kinh doanh nhỏ, nhưng trong 2 năm 2019 - 2020, chị Nguyễn Thị Lê Hằng (chủ cơ sở sản xuất bột ngũ cốc Hằng Moon, xã Quế Thọ, Hiệp Đức) đã tập trung đầu tư máy móc, cải tiến mẫu mã, bao bì cho sản phẩm.

Chị Hằng chia sẻ: “Trước đây sản phẩm được chế biến thủ công thì nay các quy trình từ sấy, rang, nghiền... đến đóng gói đều bằng máy. Biết rằng đầu tư khá tốn kém nhưng nếu mình không làm thì sản phẩm rất khó cạnh tranh”. Trong khâu bán hàng, nhiều năm nay, chị Hằng cũng tận dụng tối đa ưu thế của CDS thông qua kênh bán hàng online. Hiện nay, có khoảng 15 “đại lý” thường xuyên nhập sản phẩm Hằng Moon để bán online. Kênh online chiếm đến 80% so với bán hàng truyền thống.

Đồng hành

Trong thời đại bùng nổ của Internet, CDS là việc sử dụng công nghệ số vào tất cả khía cạnh của DN, không phân biệt quy mô hay ngành nghề để thay đổi mô hình kinh doanh, tạo ra những cơ hội, doanh thu và giá trị mới.

Giám đốc Ngân hàng VietinBank chi nhánh Quảng Nam Trần Thị Mỹ Hạnh - Phó Chủ tịch Câu lạc bộ Doanh nhân trẻ tỉnh cho biết, với tôn chỉ khách hàng là trung tâm, VietinBank đã và đang tích cực ứng dụng công nghệ vào công cuộc CDS giúp nâng cao trải nghiệm, mang lại những sản phẩm tốt nhất, tiện dụng nhất cho khách hàng.

VietinBank là một trong 3 ngân hàng tại Việt Nam cung cấp dịch vụ tài chính cho DN trên ứng dụng mobile app. Dịch vụ ngân hàng điện tử - eFAST đa dạng từ tiền gửi, thanh toán, tiền vay đến các dịch vụ. VietinBank đã tích hợp eFAST với ứng dụng ERP DN, qua đó, DN sử dụng phần mềm kế toán có thể thực hiện các giao dịch tài chính một cách thuận

tiện, dễ dàng và thông suốt, giúp giảm thời gian thao tác trên nhiều phần mềm hay phải ra quầy giao dịch.

Bà Hạnh cho rằng, đối với những DN có quy mô vừa và nhỏ thì CDS là cơ hội để bứt tốc thành công. “Đây là thời điểm vàng để các DN vừa và nhỏ triển khai CDS, đổi mới DN và vươn tầm quy mô. VietinBank cam kết đồng hành với DN trong quá trình CDS, từ hỗ trợ về nguồn lực tài chính đến tư vấn, giúp sức trong ứng dụng công nghệ, kết nối các giải pháp tài chính để phục vụ tối đa hoạt động sản xuất kinh doanh” - bà Hạnh nói.

CDS không còn là sự lựa chọn mà đã trở thành xu hướng phát triển tất yếu để DN có thể đứng vững trước thời cuộc. Bà Phạm Thị Phương Thảo - Phó Giám đốc VNPT Quảng Nam chia sẻ, là tập đoàn tiên phong trong công cuộc CDS quốc gia, VNPT đã nghiên cứu xây dựng và cung cấp rất nhiều giải pháp CDS cho chính phủ, DN và người dân.

Tại địa bàn Quảng Nam, VNPT đã đồng hành với DN sớm triển khai nhiều giải pháp CDS. Ngoài hạ tầng số, VNPT cung cấp các giải pháp, dịch vụ công nghệ thông tin cho DN với hơn 1.200 DN đang sử dụng hóa đơn điện tử, hơn 9.000 DN sử dụng chữ ký số và chứng thư số, 59 DN sử dụng dịch vụ VNPT Check để bảo vệ sản phẩm ngăn chặn bị làm giả, nhiều DN sử dụng dịch vụ kê khai bảo hiểm xã hội trực tuyến...

Còn nhiều giải pháp khác VNPT có thể cung cấp ngay khi DN có nhu cầu như: quản trị nhân lực, văn bản điều hành điện tử, số hóa hồ sơ, hợp đồng điện tử, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, chatbot...

VI. KIẾN THỨC, KỸ NĂNG:

Hướng dẫn khai báo y tế

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh phòng, chống dịch bệnh Covid - 19 hướng dẫn khai báo y tế điện tử thông qua việc quét mã QR.

UBND TỈNH QUẢNG NAM
BAN CHỈ ĐẠO CẤP TỈNH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19

HƯỚNG DẪN KHAI BÁO Y TẾ

1 Khai báo tờ khai điện tử bằng :

- Sử dụng **Zalo**, phần mềm đọc mã **QR**, **Camera** quét hình bên để vào tờ khai điện tử
- Hoặc cài đặt **Smart Quang Nam** trên **AppStore**(IOS) hoặc **CHPlay**(Android)

Smart Quang Nam
VNPT GroupCài đặt

- Hoặc truy cập khai báo tại Website:
<https://khaibaoyte.quangnam.gov.vn>



2 Khai báo đầy đủ thông tin trên phiếu điện tử, chọn **"Gửi khai báo"**, đồng thời lưu lại mã QRCode để sử dụng lần sau.

3 Trình mã QRCode cho điểm kiểm tra (Mỗi lần khai báo có giá trị sử dụng trong 7 ngày).

CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA QUÝ KHÁCH!

Xem thêm thông tin chỉ đạo điều hành của tỉnh tại trang <https://quangnam.gov.vn>.